

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 24-6-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Thịnh.
2. Bà Lê Hoàng Ngân.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 12/4/1975 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 3 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo: Bà Lê Thị Bích Loan, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Trần Bá B, sinh năm 1988 (đã chết). Người đại diện hợp pháp của anh B là bà Lê Thị M (mẹ anh B) trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Trị, đại diện theo ủy quyền của bà M là chị Trần Thị H, sinh năm 1992, trú tại khu phố 6, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Trị, đại diện theo ủy quyền của chị T là ông Nguyễn Thanh H (bố chị T) trú tại thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải M; địa chỉ 158 phố G, thị trấn L, huyện P, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo uỷ quyền là ông Phạm Văn T, nhân viên Công ty (giấy uỷ quyền ngày 18/02/2021 của Giám đốc Công ty); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 17/02/2021, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-062.27 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-005.16 chạy trên Quốc lộ 9 theo hướng Hướng Hóa - Đông Hà khi đến Km 14+856 Quốc lộ 9, thuộc địa phận xã T, H quan sát thấy phía trước cách khoảng 100m có ánh đèn xe mô tô chạy ngược chiều nên giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu báo rẽ trái, chuyển hướng rẽ trái để vào đường Hồ Chí Minh, khi phần xe đã vào đường Hồ Chí Minh, sơ mi rơ moóc đang trên phần Quốc lộ 9 thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 74G1-062.78 do anh Trần Bá B điều khiển chở chị Nguyễn Thị T chạy theo hướng Đông Hà - Hướng Hoá. Hậu quả: Anh Trần Bá B chết tại chỗ, chị Nguyễn Thị T bị thương nặng cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 12/4/2021 thì ra viện.

- Tại bản kết luận giám định số 260/KLGD-PC09 ngày 22/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của anh Trần Bá B: Đa chấn thương.

- Tại bản kết luận giám định số 274/KLGD-PC09 ngày 25/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu máu của Trần Bá B gửi đến giám định có nồng độ cồn (Ethanol) 64mg/100 ml máu.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/TgT ngày 07/5/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Quảng Trị, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị T là 64%.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSCL ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Phạm Văn H tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử Phạm Văn H từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi hình phạt tù;

- Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo;

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 17/02/2021, Phạm Văn H có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-062.27, kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-005.16 lưu thông trên Quốc lộ 9 chuyển hướng rẽ trái vào đường Hồ Chí Minh thì gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 74G1-062.78 do anh Trần Bá B điều khiển, hậu quả anh B chết, chị Nguyễn Thị T bị thương với tỷ lệ 64%. Lỗi gây ra tai nạn là do Phạm Văn H không nhường đường cho xe anh B đang di chuyển ngược chiều, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Bị hại là anh Trần Bá B có lỗi điều khiển xe mô tô trong trạng thái có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100mL máu và không giảm tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm đường giao nhau cùng cấp, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Với lỗi vi phạm và hậu quả xảy ra, Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[2] Phạm Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn làm chết 01 người, gây thương tích 01 người, cần xử phạt mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cùng với chủ phương tiện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo có công với Nước (bác ruột của bị cáo là Liệt sỹ, bị cáo là người thờ cúng), bị cáo là đối tượng cận nghèo; bị hại cũng có lỗi, đại diện hợp pháp của bị hại có văn bản bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xin cho bị cáo hưởng án treo. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, là lao động chính của gia đình nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo cơ hội để bị cáo lao động nuôi gia đình và có điều kiện làm tốt việc thờ cúng Liệt sỹ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại. Các bên không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho chủ sở hữu các vật, tài sản, giấy tờ thu giữ trong vụ án, việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật. Giấy phép lái xe hạng FC số 790126018765 cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy

định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Trả lại cho Phạm Văn H giấy phép lái xe số 790126018765 (hiện lưu tại hồ sơ vụ án).

- Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự trong vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, trường hợp vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đàn